

## KẾ HOẠCH

**triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031”  
xã Cao Minh năm 2026**

-----

Thực hiện Đề án số 10-ĐA/TU ngày 10/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031” (sau đây gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031” năm 2026. Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND 02 cấp giai đoạn 2026 - 2031, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Cao Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Xác định rõ lộ trình; phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo từng năm bảo đảm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án đã đề ra.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện và xem xét trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc, đầy đủ các nội dung Đề án. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm 2026 báo cáo tình hình, đánh giá kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả hệ thống mục tiêu của Đề án đã đề ra trong năm 2026. Đối với Hội đồng nhân dân xã (08 mục tiêu) cụ thể như sau:

(1) Phấn đấu 60% đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trình độ từ đại học trở lên.

(2) 100% đại biểu Hội đồng nhân dân xã được bồi dưỡng kỹ năng hoạt động, kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của Hội đồng nhân dân .

(3) 100% Nghị quyết của Hội đồng nhân dân được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và có tính khả thi.

(4) Trong năm, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã tăng cường hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề đảm bảo số lượng và chất lượng:

- Hội đồng nhân dân xã phân đầu tổ chức 01 cuộc giám sát chuyên đề.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân xã tổ chức ít nhất 03 cuộc giám sát chuyên đề.

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân đầu tổ chức 01 phiên chất vấn hoặc phiên giải trình giữa 02 kỳ họp.

- 100% đại biểu Hội đồng nhân dân tham gia ý kiến tại các phiên thảo luận; ít nhất 40% đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện chất vấn tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân hoặc phiên chất vấn của Thường trực Hội đồng nhân dân; trên 60% đại biểu Hội đồng nhân dân tham gia các cuộc giám sát chuyên đề.

- 100% các kết luận, kiến nghị giám sát được theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện.

(5) Thường trực Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan có liên quan, tổ chức tiếp xúc cử tri theo chuyên đề; 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, phân loại, chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri được theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết.

(6) 100% đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị hợp pháp của công dân được xem xét, xử lý đúng quy định và theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết.

(7) 100% các văn bản, tài liệu thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân được thực hiện trên môi trường điện tử, số hóa theo quy định (trừ những văn bản, tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

(8) Hội đồng nhân dân xã triển khai thực hiện kỳ họp, phiên họp “không giấy”.

*(Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban MTTQ xã lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án; thường xuyên kiểm tra, giám sát và định kỳ hằng quý báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án (qua Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổng hợp, tham mưu báo cáo hằng quý tại các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã).**

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy xã tổ chức giám sát việc triển khai, thực hiện Đề án; tham mưu định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án và tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031” xã Cao Minh năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo),
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã,
- Lãnh đạo UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã,
- Văn phòng HĐND và UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Hứa Ngọc Sỹ**

**PHỤ LỤC I**  
**CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

*(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày tháng 01 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Cao Minh)*

-----

<b>STT</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Mục tiêu giai đoạn 2026-2031</b>	<b>Dự kiến thực hiện năm 2026</b>	<b>Cơ quan chủ trì thực hiện</b>
1	Đại biểu Hội đồng nhân dân xã có trình độ từ đại học trở lên	Phấn đấu 60%	Phấn đấu 60%	Thường trực HĐND xã
2	Đại biểu HĐND xã được bồi dưỡng kỹ năng hoạt động, kiến thức cơ bản, kiến thức chuyên sâu, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của HĐND.	100%	100%	
3	Đại biểu HĐND xã được bồi dưỡng kỹ năng hoạt động, kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin		100%	
4	Nghị quyết của HĐND được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và có tính khả thi	100%	100%	HĐND xã
5	HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã tăng cường hoạt động giám sát, khảo sát chuyên đề đảm bảo số lượng và chất lượng:			HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã
5.1	HĐND cấp xã tổ chức giám sát chuyên đề	Ít nhất 02 cuộc	Phấn đấu tổ chức 01 cuộc	
5.2	Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã tổ chức giám sát chuyên đề	Ít nhất 03/cuộc/năm	Ít nhất 03 cuộc/năm	
5.3	Trong nhiệm kỳ, Thường trực HĐND xã tổ chức phiên chất vấn hoặc phiên giải trình giữa	Ít nhất 02 phiên	Phấn đấu tổ chức 01 phiên	

	02 kỳ họp			
5.4	Hoạt động của đại biểu HĐND xã tại các phiên thảo luận, thực hiện chất vấn tại kỳ họp của HĐND, phiên chất vấn của Thường trực HĐND, tham gia các cuộc giám sát chuyên đề			Các đại biểu HĐND xã
5.4.1	Đại biểu HĐND tham gia ý kiến tại các phiên thảo luận	100%	100%	
5.4.2	Đại biểu HĐND thực hiện chất vấn tại kỳ họp của HĐND hoặc phiên chất vấn của Thường trực HĐND	Ít nhất 40%	Ít nhất 40%	
5.4.3	Đại biểu HĐND tham gia các cuộc giám sát chuyên đề	Trên 60%	Trên 60%	
5.5	Các kết luận, kiến nghị giám sát được theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả thực hiện	100%	100%	Thường trực HĐND, các Ban của HĐND các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HDND xã
6	Hoạt động TXCT, tổng hợp, phân loại, theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri			Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã; Ủy ban MTTQ xã; Văn phòng HĐND và UBND xã
6.1	Thường trực HĐND phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan có liên quan, tổ chức TXCT theo chuyên đề	Ít nhất 01 cuộc		
6.2	Ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, phân loại, chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết	100%	100%	

6.3	Ý kiến, kiến nghị của cử tri được theo dõi, đôn đốc, giám sát kết quả giải quyết	100%	100%	
7	Đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị hợp pháp của công dân được xem xét, xử lý đúng quy định và theo dõi, đôn đốc kết quả giải quyết	100%	100%	
8	Các văn bản, tài liệu thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND được thực hiện trên môi trường điện tử, số hóa theo quy định (trừ những văn bản, tài liệu thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	100%	100%	
9	HĐND xã triển khai thực hiện kỳ họp, phiên họp “không giấy”	Phấn đấu 100%	100%	

**PHỤ LỤC II**

**TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CỦA ĐỀ ÁN NĂM 2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số -KH/ĐU ngày tháng 01 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Cao Minh)

-----

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án</b>		
1	Ban hành Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy về triển khai thực hiện Đề án năm 2026	Ban Thường vụ Đảng ủy	Tháng 01/2026
2	Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Đề án	Ban Thường vụ Đảng ủy	Tháng 01/2026
3	HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã quán triệt, xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026	HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã	Tháng 01/2026
4	Báo cáo của Đảng ủy về tình hình, kết quả thực hiện Đề án hằng quý, 6 tháng, năm 2026	- HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm 2026 báo cáo. - Thường trực HĐND tổng hợp, tham mưu báo cáo hằng quý, năm 2026 tại các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã.	Quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm 2026
5	Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Đề án và Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2026	- HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã thực hiện. - Thường trực HĐND theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Đề án.	Thực hiện thường xuyên

6	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện Đề án	Thường trực HĐND xã, Văn phòng Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện.	Quý I/2026
<b>II</b>	<b>Nhiệm vụ, giải pháp</b>		
1	Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với tổ chức bộ máy và hoạt động của HĐND xã		
1.1	Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, bảo đảm đúng quy trình, dân chủ, khách quan, an toàn, tiết kiệm	Ban Thường vụ Đảng ủy, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, TTHĐND, UBND, Ủy ban MTTQ xã.	Quý I/2026
1.2	Lãnh đạo, chỉ đạo công tác nhân sự bầu cử; hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng theo quy định		
1.3	Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy HĐND xã sau bầu cử; thành lập, kiện toàn các Ban HĐND, Tổ đại biểu theo quy định		
1.4	Tổ chức bồi dưỡng cho đại biểu HĐND		
1.4.1	Bồi dưỡng kỹ năng hoạt động, kiến thức cơ bản		Quý II/2026
1.4.2	Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin		Quý II/2026
1.5	Thực hiện quy hoạch, điều động cán bộ là đại biểu HĐND chuyên trách		Thường xuyên

2	Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND xã		
2.1	Đổi mới công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp HĐND theo hướng khoa học, dân chủ, hiệu quả; tăng thảo luận, chất vấn, giám trình bày	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã	Thường xuyên
2.2	Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm tra và ban hành nghị quyết HĐND; tăng cường lấy ý kiến, phản biện, tổ chức khảo sát thực tế	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ xã, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã	
2.3	Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát tại kỳ họp và giữa hai kỳ họp; tăng cường chất vấn, giải trình, giám sát chuyên đề		
2.4	Tăng cường đôn đốc, giám sát việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát; theo dõi tiến độ giải quyết trên môi trường số		
2.5	Nâng cao chất lượng tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; đôn đốc giải quyết kiến nghị cử tri, đơn thư khiếu nại, tố cáo	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, Ủy ban MTTQ xã, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND, Tổ đại biểu HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã	Thường xuyên
2.6	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND, nhất là đại biểu mới trúng cử	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND xã	
3	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND		

3.1	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin phục vụ hoạt động HĐND các cấp	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND, tham mưu giúp việc HĐND xã	Quý I, II năm 2026
3.2	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ giám sát, thẩm tra, quyết nghị; ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp		
3.3	Duy trì tổ chức các kỳ họp, phiên họp, hội nghị của HĐND, Thường trực HĐND, các ban HĐND trên ứng dụng “Phòng họp không giấy”; sử dụng tài liệu số, chữ ký số (trên máy tính bảng, nền tảng điện tử)		Thường xuyên
4	Tăng cường phối hợp giữa Thường trực HĐND với UBND, UBMTTQ và các cơ quan liên quan		
4.1	Chỉ đạo xây dựng, thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan liên quan	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ, đại biểu HĐND xã.	Quý II/2026
4.2	Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động giám sát, quyết định và theo dõi kiến nghị cử tri		Thường xuyên
5	Giải pháp về nguồn lực		
5.1	Ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng, chuyển giao, duy trì ứng dụng “Phòng họp không giấy”.	Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND, Văn phòng HĐND và UBND xã	Quý II/2026
5.2	Bố trí ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí trang bị thiết bị công nghệ thông tin cho đại biểu HĐND cấp xã		Quý II/2026( <i>ngay sau khi tổ chức thành công bầu cử HĐND xã</i> )

